

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **11/2022/HS-ST**
Ngày 23-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Chung
Bà Trần Thị Cúc
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương
- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*
Ông Triệu Hoàng Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2021/QĐXXST-HS ngày 31/12/2021 đối với bị cáo:

Vũ Thị Kim K, sinh năm 1979 tại Khánh Hòa.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình N (chết) và bà: Nguyễn Thị E (chết).

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 23 tháng 12 năm 2020, Vũ Thị Kim K bị Công an thị xã N xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167. Chấp hành xong ngày 29/12/2020.

Bị cáo có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Huỳnh Thị M, sinh năm: 1978
Địa chỉ: Thôn B, xã T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.
2. Bà Lê Thị Đ, sinh năm: 1965
Địa chỉ: Thôn B, xã T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.
3. Bà Vũ Thị X, sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn B, xã T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.
4. Ông Phan Ngọc D, sinh năm: 1982
Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.
5. Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn B, xã T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.
6. Ông Nguyễn Tiến H, sinh ngày 10/5/2004
Địa chỉ: Thôn B, xã T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/12/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có một số đối tượng đánh bạc ăn thua bằng tiền tại nhà Vũ Thị Kim K ở thôn B, xã T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Công an xã T phối hợp cùng Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thị xã N tiến hành kiểm tra phát hiện trong phòng lòi của nhà K có Huỳnh Thị M, Lê Thị Đ, Vũ Thị X, Phan Ngọc D đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức xì lác. Thu giữ trên người X số tiền 1.115.000 đồng, Đ 350.000 đồng, thu giữ 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, 03 bộ bài tây loại 52 chưa qua sử dụng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động Brid; K giao nộp số tiền 300.000 đồng.

Với mục đích thu lợi từ việc đánh bạc của các con bạc, Vũ Thị Kim K là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng vẫn đồng ý cho các con bạc sử dụng nhà ở của mình để đánh bạc, K chuẩn bị 04 bộ bài tây loại 52 lá phục vụ việc đánh bạc. Những người tham gia đánh bạc khi làm cái thắng 02 ván bài thì bỏ ra 5.000 đồng đến 10.000 đồng tiền xâu đưa cho K, thời điểm phát hiện ngày 31/12/2020, Nguyễn Tiến H là con của K đã lấy tiền xâu 150.000 đồng để giao cho K. Trước ngày phát hiện từ 07 đến 08 ngày, K đã để những người khác tham gia đánh bạc tại nhà mình 03 lần và thu tổng số tiền xâu là 150.000 đồng.

- Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKS-HS ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố bị cáo Vũ Thị Kim K về tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, Huỳnh Thị M, Lê Thị Đ, Vũ Thị X, Phan Ngọc D đã có hành vi đánh bạc nhưng họ chưa có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại Điều 321 và Điều 322 Bộ luật hình sự và số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên Công an xã T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Nguyễn Tiến H có hành vi lấy tiền xâu để giao cho Vũ Thị Kim K nhưng H không nhận được lợi ích vật chất từ việc này, đồng thời hành vi của H không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đề nghị:
+ Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt tiền bị cáo từ 50.000.000 đồng – 60.000.000 đồng.
+ Về vật chứng vụ án: 01 bộ bài tây đã qua sử dụng và 03 bộ bài tây chưa qua sử dụng không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 300.000 đồng thu giữ của Vũ Thị Kim K là tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo: Không tranh luận.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, người làm chứng Nguyễn Tiến H, Nguyễn Văn T, Huỳnh Thị M, Lê Thị Đ, Vũ Thị X, Phan Ngọc D, Nguyễn Thị Mỹ D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy họ đã có lời khai trong hồ sơ và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. *Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3]. *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Chiều ngày 31/12/2020 tại thôn B, xã T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, Vũ Thị Kim K là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chuẩn bị 04 bộ bài tây và cho những người khác sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để đánh bạc trái phép, thu lợi bất chính số tiền 150.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Vũ Thị Kim K đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ.

[4]. *Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự xã hội, tạo điều kiện cho hành vi đánh bạc là hành vi không chỉ ảnh hưởng xấu đến gia đình và cá nhân người chơi mà còn có thể là nguyên nhân của các tệ nạn xã hội và tội phạm khác; là hành vi giúp sức đánh bạc với mục đích trục lợi. Do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền thu lợi không lớn, bị cáo đã tự nguyện giao nộp đồng thời là nhân dân lao động. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng vụ án: Số tiền thu giữ trên người các con bạc là 1.465.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Brid màu trắng sữa. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã chuyển đến Công an xã T để xử lý theo thủ tục hành chính. Số tiền Vũ Thị Kim K giao nộp 300.000 đồng đã nộp vào kho bạc nhà nước thị xã N theo biên lai ngày 15/11/2021, đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên cần tịch thu vào ngân sách nhà nước, 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, 03 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo Vũ Thị Kim K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Vũ Thị Kim K số tiền **50.000.000 đồng** (Năm mươi triệu đồng) về tội “Gá bạc”.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng đã nộp vào kho bạc nhà nước thị xã Ninh Hòa theo biên lai ngày 15/11/2021; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng và 03 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng theo như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã N và Chi cục thi hành án dân sự thị xã N.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Thị Kim K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tx.N;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS tx.N;
- Cơ quan điều tra tx.N;
- Cơ quan THAHS tx.N;
- Bị cáo và những người TGGT;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương

